

Số: /BC-UBND

Ba Dinh, ngày tháng 7 năm 2026

BÁO CÁO

**Kết quả thực hiện công tác bảo vệ và phát triển rừng 6 tháng đầu năm 2026;
kế hoạch, nhu cầu kinh phí thực hiện nhiệm vụ bảo vệ và phát triển rừng
năm 2027 trên địa bàn xã Ba Dinh**

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi tại Công văn số 7281/SNNMT-KHTC ngày 26/6/2026 về việc triển khai thực hiện Công văn số 6694/BNNMT-LNKL của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về xây dựng kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng năm 2027;

Ủy ban nhân dân xã Ba Dinh báo cáo như sau:

I. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2026

1. Công tác chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức triển khai công tác bảo vệ và phát triển rừng, cơ chế, chính sách

Xác định công tác bảo vệ và phát triển rừng là nhiệm vụ quan trọng của cả hệ thống chính trị, UBND xã luôn tập trung tổ chức triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời và có hiệu quả các văn bản chỉ đạo của các cấp, các ngành có liên quan đến công tác quản lý, bảo vệ rừng và phát triển rừng và các cơ chế, chính sách hỗ trợ trong hoạt động lâm nghiệp theo quy định của pháp luật nhằm tạo sinh kế ổn định, nâng cao đời sống đồng bào dân tộc thiểu số, nhất là đối với cộng đồng dân cư, hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn xã biết và thực hiện theo quy định.

2. Kết quả thực hiện

2.1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ kế hoạch

Tổng hợp, báo cáo đánh giá kết quả thực hiện công tác bảo vệ và phát triển rừng, phát triển lâm nghiệp năm 2026 (6 tháng đầu năm, ước thực hiện cả năm) trên cơ sở các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao; trong đó tập trung vào các nội dung sau:

a. Công tác quản lý, bảo vệ rừng, bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học

UBND xã đã tập trung tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện một số biện pháp cấp bách, quyết liệt trong công tác bảo vệ rừng nhằm phòng, chống chặt phá rừng. Kịp thời nắm bắt tình hình về công tác bảo vệ rừng; chỉ đạo các lực lượng tổ chức tuần tra, truy quét bảo vệ rừng nhằm ngăn chặn các hành vi vi phạm pháp luật về lâm nghiệp.

- Tổ chức lực lượng bảo vệ rừng

UBND xã kiện toàn Ban Chỉ đạo Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên của Ban Chỉ đạo; Kiện toàn các tổ đội bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng tại các thôn có rừng.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về lâm nghiệp

Nhằm nâng cao nhận thức về công tác bảo vệ rừng, UBND xã chỉ đạo các lực lượng chức năng trên địa bàn phối hợp với Kiểm lâm làm việc tại địa bàn tổ chức được 06 đợt tuyên truyền trực tiếp về hình thức họp dân để triển khai các quy định của Nhà nước về bảo vệ rừng, PCCCR và động vật rừng hoang dã, chim di cư; cam kết về bảo vệ rừng, PCCCR 92 bảng/92 hộ gia đình.

Thông qua việc phổ biến, quán triệt, tuyên truyền, triển khai thực hiện Luật Lâm nghiệp đã tạo chuyển biến rõ nét trong nhận thức đối với cộng đồng dân cư, hộ gia đình, cá nhân về công tác quản lý, bảo vệ, phát triển rừng.

- Công tác phòng cháy và chữa cháy rừng

+ Luôn xác định phòng cháy, chữa cháy rừng là một nhiệm vụ hết sức quan trọng của cả hệ thống chính trị, ảnh hưởng rất lớn đến việc phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương. UBND xã triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo của cấp trên đối với công tác phòng cháy, chữa cháy rừng; đồng thời, ban hành văn bản để chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện các biện pháp về bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng tại địa phương; thực hiện tốt phương châm 04 tại chỗ trong công tác phòng cháy, chữa cháy rừng.

+ UBND xã xây dựng và triển khai thực hiện có hiệu quả Phương án PCCCR, kế hoạch bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng; bố trí kinh phí để mua sắm các trang thiết bị, dụng cụ phục vụ cho công tác phòng cháy, chữa cháy rừng.

+ Chỉ đạo Phòng Kinh tế phối hợp với Kiểm lâm làm việc tại địa bàn thường xuyên theo dõi thông tin cảnh báo sớm cháy rừng trên hệ thống thông tin cảnh báo của Cục Kiểm lâm để phát hiện, thông báo đến chủ rừng kiểm tra, nhằm chủ động thực hiện các biện pháp ngăn ngừa hiệu quả ngay tại cơ sở; đồng thời chuẩn bị các phương tiện, thiết bị, dụng cụ chữa cháy rừng và bố trí lực lượng thường trực 24/24 giờ trong thời kỳ cao điểm nắng nóng, sẵn sàng chữa cháy khi có cháy rừng xảy ra.

+ Hướng dẫn các hộ gia đình trên địa bàn xây dựng phương án PCCCR được: 30 phương án PCCCR/30 hộ gia đình.

+ Từ đầu năm 2026 đến nay: Trên địa bàn xã không có xảy ra cháy rừng.

- Công tác tuần tra, truy quét bảo vệ rừng và tình hình vi phạm pháp luật về lâm nghiệp

+ Chỉ đạo các lực lượng trên địa bàn (*Công an, Ban Chỉ huy quân sự xã.....*) phối hợp với Kiểm lâm làm việc tại địa bàn, hỗ trợ các đơn vị chủ rừng tổ chức tuần tra, truy quét bảo vệ rừng trên địa bàn xã và vùng rừng giáp ranh với các xã: Ba Tô, Ba Tơ, Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi được 29 lượt. Qua tuần tra, kiểm tra, truy quét bảo vệ rừng, không phát hiện các hành vi phạm pháp luật về Lâm nghiệp trên địa bàn xã.

- Quản lý các cơ sở chế biến, kinh doanh gỗ

Hiện nay, trên địa bàn xã có 04 cơ sở chế biến, kinh doanh gỗ (*hộ gia đình, cá nhân*). Thường xuyên chỉ đạo các lực lượng trên địa bàn phối hợp với Kiểm lâm làm việc tại địa bàn tổ chức kiểm tra, hướng dẫn các cơ sở chế biến, kinh doanh gỗ hoạt động theo đúng quy định của pháp luật.

- Công tác phối hợp bảo vệ rừng vùng giáp ranh

Công tác phối hợp bảo vệ rừng vùng giáp ranh giữa các xã: Ba Tô, Ba Tơ, Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi, được thực hiện thường xuyên như: trao đổi thông tin trực tiếp hoặc liên lạc bằng điện thoại và tổ chức lực lượng phối hợp truy quét, bảo vệ rừng vùng giáp ranh,...

b. Phát triển rừng và nâng cao năng suất, chất lượng rừng

- Trồng rừng sản xuất tập trung khoảng: 571 ha, sản lượng ước đạt 57.100 m³, năng suất bình quân đạt 100 m³/ha/chu kỳ; tỷ lệ giống được kiểm soát.

- Trồng rừng gỗ lớn: Không.

- Trồng cây phân tán: Không.

- Khoanh nuôi xúc tiến tái sinh rừng: Không.

- Phát triển lâm sản ngoài gỗ: Không.

c. Quản lý rừng bền vững và chứng chỉ rừng đối với rừng sản xuất là rừng trồng

UBND xã đã tổ chức triển khai quán triệt, tuyên truyền, hướng dẫn các hộ gia đình, cá nhân có rừng và đất lâm nghiệp liên kết hình thành nhóm hộ để xây dựng, thực hiện phương án quản lý rừng bền vững và cấp chứng chỉ quản lý rừng bền vững. Đến thời điểm hiện tại, trên địa bàn xã chưa có tổ chức, cá nhân được cấp chứng chỉ quản lý rừng bền vững (FSC).

d) Thực hiện nội dung 02, nội dung thành phần số 02, hợp phần thứ hai, Chương trình MTQG tại Quyết định số 417/QĐ-BNNMT

- Hỗ trợ khoanh nuôi xúc tiến tái sinh tự nhiên và khoanh nuôi xúc tiến tái sinh tự nhiên có trồng bổ sung: không.

- Hỗ trợ trồng rừng sản xuất và phát triển lâm sản ngoài gỗ: không.

- Hỗ trợ trồng rừng phòng hộ: không.

- Trợ cấp gạo bảo vệ và phát triển rừng: không.

- Xây dựng mô hình phát triển kinh tế lâm nghiệp, cộng đồng, hộ gia đình: không.

đ) Nhiệm vụ khác: Thực hiện các chỉ tiêu nhiệm vụ triển khai Chiến lược phát triển lâm nghiệp Việt Nam giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; Quy hoạch lâm nghiệp quốc gia; Kế hoạch cơ cấu lại lĩnh vực lâm nghiệp; các đề án, dự án liên quan.

2.2. Tình hình huy động, phân bổ kinh phí

Tổng hợp, báo cáo kết quả phân bổ kinh phí, kết quả thực hiện giải ngân kinh phí năm 2026 (6 tháng đầu năm 2026, ước thực hiện năm).

a) Nguồn ngân sách nhà nước, chia theo nguồn vốn

- NSTW hỗ trợ (đầu tư, sự nghiệp): không.

- NSDP (đầu tư, sự nghiệp): không.

- Nguồn vốn NSNN thực hiện nội dung 02, nội dung thành phần số 02, hợp phần thứ hai, Chương trình MTQG tại Quyết định số 417/QĐ-BNNMT: không.

b) Các nguồn vốn hợp pháp khác (FDI; DVMTR; tổ chức, cá nhân tự đầu tư): không.

3. Đánh giá

3.1. Kết quả đạt được

Công tác bảo vệ rừng luôn được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Thường trực Đảng ủy, Hội đồng nhân dân xã, sự phối hợp của tổ chức chính trị - xã hội xã và cơ quan có liên quan. Trong 6 tháng đầu năm 2026, UBND xã đã tập trung tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện một số biện pháp cấp bách, quyết liệt trong công tác bảo vệ rừng nhằm phòng, chống chặt phá rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng. Kịp thời nắm bắt tình hình về công tác bảo vệ rừng, chỉ đạo các lực lượng chức năng (*Công an, Ban Chỉ huy quân sự xã.....*) trên địa bàn phối hợp với Kiểm lâm làm việc tại địa bàn, hỗ trợ các đơn vị chủ rừng tích cực tổ chức tuần tra, truy quét bảo vệ rừng nhằm ngăn chặn các hành vi vi phạm pháp luật về lâm nghiệp, nhìn chung công tác quản lý, bảo vệ rừng trên địa bàn xã đã có nhiều chuyển biến tích cực và cơ bản ổn định, không có vụ việc gì xảy ra; góp phần tích cực vào bảo đảm an ninh nguồn nước, an ninh môi trường; góp phần quan trọng trong việc ứng phó với biến đổi khí hậu, giảm phát thải khí nhà kính, tăng trưởng xanh và các mục tiêu phát triển bền vững.

3.2. Tồn tại

- Ý thức của một bộ phận Nhân dân còn hạn chế trong việc sử dụng lửa trong rừng, ven rừng, đốt ong, đốt dọn thực bì sau khai thác rừng trồng không đúng quy trình, quy định nên tiềm ẩn nguy cơ xảy ra cháy rừng.

- Kinh phí hỗ trợ bảo vệ rừng cho các cộng đồng dân cư, hộ gia đình chưa được cấp có thẩm quyền phân bổ kịp thời, liên tục theo quy định (*năm 2021 không có kinh phí và năm 2026 chưa phân bổ kinh phí*) nên ảnh hưởng đến công tác bảo vệ rừng của các cộng đồng dân cư, hộ gia đình được Nhà nước giao đất, giao rừng.

3.3. Nguyên nhân

- Diện tích rừng tự nhiên lớn, giáp ranh với nhiều xã trong và ngoài tỉnh, địa hình phức tạp, hiểm trở, giao thông đi lại, thông tin liên lạc trong khu vực khó khăn ảnh hưởng đến công tác quản lý bảo vệ rừng.

- Tình trạng biến đổi khí hậu, thời tiết khắc nghiệt, nắng nóng khô hanh kéo dài, diện tích rừng trồng tập trung lớn, vật liệu cháy nhiều, ý thức của một bộ phận nhân dân còn hạn chế trong việc sử dụng lửa trong rừng, ven rừng, đốt ong, đốt dọn thực bì sau khai thác rừng trồng không đúng quy trình, quy định nên tiềm ẩn nguy cơ xảy ra cháy rừng.

3.4. Những vấn đề đặt ra cần giải quyết

- Quản lý, bảo vệ bền vững diện tích rừng hiện có trên địa bàn xã, nhất là rừng tự nhiên; hạn chế đến mức thấp nhất các hành vi vi phạm pháp luật về lâm nghiệp kể cả số vụ vi phạm và mức độ thiệt hại.

- Nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên, cộng đồng dân cư, hộ gia đình, cá nhân về công tác quản lý, bảo vệ, phát triển rừng.

II. XÂY DỰNG KẾ HOẠCH NĂM 2027

1. Bối cảnh, dự báo

Năm 2027, dự báo giá trị kinh tế từ việc trồng rừng, khai thác gỗ, động vật rừng ngày càng tăng cao, quỹ đất cho phát triển rừng trồng ngày càng ít nên gia tăng sức ép lên rừng tự nhiên; dẫn đến tiềm ẩn nguy cơ đến rừng, đất rừng mà nhất là rừng tự nhiên và đất quy hoạch phòng hộ ngày càng bị xâm hại nghiêm trọng. Do vậy, việc thực hiện công tác quản lý bảo vệ và phát triển rừng phải được coi trọng hàng đầu, xem đây là nhiệm vụ hết sức cấp bách trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

2. Mục tiêu

2.1. Mục tiêu chung

Thiết lập, quản lý, bảo vệ, phát triển và sử dụng bền vững đất, rừng được quy hoạch cho lâm nghiệp; đảm bảo sự tham gia rộng rãi của các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân và cộng đồng dân cư vào các hoạt động lâm nghiệp, huy động tối đa các nguồn lực xã hội; phát huy tối đa các tiềm năng, vai trò và tác dụng của rừng, phát triển nhanh và bền vững ngành lâm nghiệp; đóng góp ngày càng tăng vào quá trình phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ môi trường, giảm nhẹ thiên tai, ứng phó chủ động và hiệu quả với biến đổi khí hậu, bảo tồn tài nguyên thiên nhiên và đa dạng sinh học, cung cấp đa dạng các dịch vụ hệ sinh thái rừng, góp phần xóa đói giảm nghèo, cải thiện sinh kế cho người dân, nhất là người dân tộc thiểu số và giữ vững quốc phòng, an ninh.

2.2. Mục tiêu cụ thể

- Về kinh tế - xã hội: Tăng trưởng giá trị sản xuất ngành lâm nghiệp trên địa bàn gắn với phát triển lâm nghiệp bền vững; nâng cao nhận thức, hành động của người dân trong công tác bảo vệ, phát triển rừng, tạo việc làm, nâng cao thu nhập cho người dân, góp phần xóa đói giảm nghèo, cải thiện sinh kế cho người dân, nhất là người dân tộc thiểu số.

- Về môi trường: Duy trì ổn định độ che phủ rừng, nâng cao năng suất và chất lượng rừng; bảo vệ tốt diện tích rừng hiện có, nhất là rừng tự nhiên. Quản lý

rừng bền vững, bảo tồn đa dạng sinh học, chống suy thoái đất, giảm thiểu tác động tiêu cực của thiên tai, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, cung ứng dịch vụ môi trường rừng.

3. Nhiệm vụ chủ yếu

a. Về bảo vệ rừng, bảo tồn đa dạng sinh học các hệ sinh thái rừng

- Quản lý, bảo vệ chặt chẽ diện tích rừng hiện có, nhất là rừng tự nhiên; phục hồi và nâng cao chất lượng rừng tự nhiên để bảo tồn đa dạng sinh học, sử dụng và cung cấp các dịch vụ môi trường rừng; chú trọng công tác bảo vệ rừng, phát triển dịch vụ môi trường rừng và các mô hình phát triển lâm sản ngoài gỗ, nông lâm kết hợp.

- Tăng cường năng lực thực thi pháp luật, giảm thiểu tình trạng vi phạm pháp luật trong lĩnh vực lâm nghiệp về diện tích rừng bị thiệt hại và số vụ vi phạm.

b. Phát triển rừng và nâng cao năng suất, chất lượng rừng

- Tăng cường công tác quản lý giống cây trồng lâm nghiệp, vận động Nhân dân sử dụng các nguồn giống có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng để đem vào trồng rừng góp phần nâng cao năng suất, chất lượng rừng trồng, hạn chế phát sinh tình trạng sâu bệnh đối với cây trồng.

- Tuyên truyền, vận động Nhân dân trên địa phương trồng rừng gỗ lớn; ưu tiên phát triển giống được sản xuất từ cây mô, hom để trồng rừng sản xuất; quản lý chặt chẽ chất lượng giống cây lâm nghiệp đem vào trồng rừng.

- Duy trì và nâng cao chất lượng rừng phòng hộ để giảm thiểu tác hại do thiên tai, cải thiện môi trường, giảm phát thải; tăng hấp thụ các-bon, cung ứng dịch vụ môi trường rừng, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu.

c. Quản lý rừng bền vững và chứng chỉ rừng đối với rừng sản xuất là rừng trồng

Tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn các hộ gia đình, cá nhân có rừng và đất lâm nghiệp liên kết hình thành nhóm hộ để xây dựng, thực hiện phương án quản lý rừng bền vững và cấp chứng chỉ quản lý rừng bền vững

d. Hoạt động khác

Tuyên truyền vận động người dân tham gia thực hiện các mô hình phát triển lâm nghiệp bền vững gắn với công tác bảo vệ rừng, góp phần xóa đói giảm nghèo, cải thiện sinh kế cho người dân.

4. Nhu cầu vốn

Tổng dự toán nhu cầu vốn thực hiện kế hoạch năm 2027, chia theo nguồn vốn: Ngân sách nhà nước (NSTW, NSDP), nguồn vốn huy động khác.

Hỗ trợ bảo vệ rừng (nguồn NSTW): 472.743.120 đồng.

Bằng chữ: Bốn trăm bảy mươi hai triệu, bảy trăm bốn ba ngàn một trăm hai mươi đồng.

5. Giải pháp thực hiện

5.1. Hoàn thiện cơ chế, chính sách

- Tiếp tục triển khai, thực hiện có hiệu quả các cơ chế, chính sách hiện hành tại Luật Lâm nghiệp 2017, các văn bản hướng dẫn thi hành Luật và các văn bản có liên quan.

- Tổ chức thực hiện các cơ chế, chính sách trong lâm nghiệp bảo đảm tính đồng bộ, hiệu quả như: cơ chế chính sách hỗ trợ đầu tư, ưu đãi đầu tư bảo vệ và phát triển rừng; chính sách hỗ trợ bảo vệ rừng; cơ chế, chính sách liên quan đến hoạt động, phát triển thị trường gỗ và lâm sản...

5.2. Tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, thái độ, trách nhiệm trong nội bộ cán bộ, đảng viên cũng như cộng đồng dân cư, chủ rừng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng. Tổ chức tuyên truyền bằng nhiều hình thức như: Tuyên truyền trực tiếp tại các hội nghị họp thôn, khu dân cư; tuyên truyền qua hệ thống loa phát thanh; cấp phát tờ rơi và ký cam kết bảo vệ rừng; tuyên truyền lưu động, tuyên truyền qua hệ thống bảng trực quan bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng... Nội dung tuyên truyền luôn đổi mới, dễ hiểu phù hợp với mọi đối tượng; vận động người dân tham gia tố giác tội phạm, đấu tranh phòng chống các hành vi vi phạm pháp luật về lâm nghiệp.

- Chỉ đạo Trung tâm Cung ứng dịch vụ công xã tăng thời lượng đưa tin dự báo, cảnh báo nguy cơ cháy rừng, tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về lâm nghiệp đến rộng rãi người dân sống gần rừng, ven rừng.

5.3. Quản lý quy hoạch rừng và đất lâm nghiệp

- Tiếp tục thực hiện nghiêm Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; tập trung quản lý, bảo vệ tốt diện tích rừng hiện có, nhất là rừng tự nhiên.

- Quản lý chặt chẽ diện tích đất quy hoạch lâm nghiệp theo quy định; nâng cao giá trị kinh tế của rừng; bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu và nâng cao sinh kế của người dân.

5.4. Kiện toàn, đổi mới tổ chức sản xuất

- Phát triển sản xuất kinh doanh đa dạng, gắn trồng rừng với công nghiệp chế biến và thương mại lâm sản theo chuỗi giá trị.

- Phát triển lâm nghiệp hộ gia đình, trang trại, cộng đồng thôn bản và hợp tác xã; chuyển đổi cơ cấu cây trồng; phát triển nông lâm kết hợp; ưu tiên hộ nghèo, dân tộc thiểu số tham gia các hoạt động lâm nghiệp để tăng thu nhập.

5.5. Khoa học, công nghệ và khuyến lâm

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác phòng cháy, chữa cháy rừng, theo dõi tài nguyên rừng và đất lâm nghiệp.

- Ứng dụng khoa học kỹ thuật, công nghệ tiên tiến trong sản xuất giống đảm bảo chất lượng, ổn định.

- Đẩy mạnh công tác xã hội hóa nghề rừng, khuyến khích, huy động, thu hút mọi nguồn lực xã hội và sự tham gia của các thành phần kinh tế trong phát triển ngành lâm nghiệp, đảm bảo đóng góp của ngành lâm nghiệp ngày càng tăng trong cơ cấu kinh tế của xã.

5.6. Phát triển nguồn nhân lực: Tăng cường năng lực quản lý Nhà nước trong lĩnh vực Lâm nghiệp; cử cán bộ, công chức tham gia các lớp tập huấn chuyên môn, tham quan, học hỏi các mô hình phát triển lâm nghiệp bền vững nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực ngành lâm nghiệp.

5.7. Huy động các nguồn vốn: Sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn được phân bổ theo các Chương trình, Dự án đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

5.8. Lồng ghép, phối hợp với các Chương trình khác: Lồng ghép các nhiệm vụ Chương trình phát triển Lâm nghiệp với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, chương trình, dự án khác trên địa bàn xã để nâng cao hiệu quả tổng hợp về kinh tế - xã hội, bảo vệ môi trường, bảo đảm an ninh, quốc phòng.

6. Tổ chức thực hiện: Giao Phòng Kinh tế chủ trì, phối hợp Kiểm lâm làm việc tại địa bàn tham mưu UBND xã tổ chức triển khai thực hiện, hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ đề ra trong kế hoạch.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Kính đề nghị UBND tỉnh kiến nghị cấp có thẩm quyền:

1. Phân bổ các nguồn kinh phí thực hiện các Chương trình, Dự án về lâm nghiệp năm 2026 và các năm tiếp theo để các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động, triển khai thực hiện có hiệu quả các hoạt động của Chương trình, Dự án.

2. Hướng dẫn trình tự, thủ tục và các nội dung có liên quan chính sách hỗ trợ trong hoạt động lâm nghiệp để địa phương có cơ sở triển khai thực hiện đảm bảo theo quy định và có hiệu quả.

Trên đây là kết quả thực hiện công tác bảo vệ và phát triển rừng 6 tháng đầu năm 2026; kế hoạch, nhu cầu kinh phí thực hiện nhiệm vụ bảo vệ và phát triển rừng năm 2027 trên địa bàn xã Ba Đình; UBND xã Ba Đình kính báo cáo./.

Nơi nhận:

- Sở Nông nghiệp và môi trường tỉnh;
- Chi cục Kiểm lâm tỉnh;
- Hạt Kiểm lâm khu vực XIV;
- TT Đảng ủy;
- TT HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- VP HĐND&UBND xã;
- Phòng Kinh tế xã;
- Kiểm lâm làm việc tại địa bàn;
- Lưu: VT, PKT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Phạm Văn Ôn